

Kiểm tra vùng 957-959 điểm

25/11/2020

Diễn biến hợp đồng

Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đảo hạn	Ngày còn lại
VN30F2012	Điểm	Điểm	HĐ	Ngày	Ngày
VN30F2012	960.0	-4.0	127,581	17/12	24
VN30F2101	951.2	-11.8	304	21/01	59
VN30F2103	957.1	-5.4	42	18/03	115
VN30F2106	956.2	-0.6	33	17/06	206

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI

Đơn vị	KLGD		OI	
	HĐ	%		%
VN30F2012	127,581	-17.14%	25,547	
VN30F2101	304	-13.39%	161	
VN30F2103	42	-54.35%	368	
VN30F2106	33	-68.27%	154	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread

Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/-
VN30F2012	điểm	điểm	điểm
VN30F2012	-0.63	4.39	-5.02
VN30F2101	-9.43	4.39	-13.82
VN30F2103	-3.53	2.89	-6.42
VN30F2106	-4.43	-2.81	-1.62

Nguồn: Bloomberg – YSVN

DIỄN BIẾN CÁC HĐTL

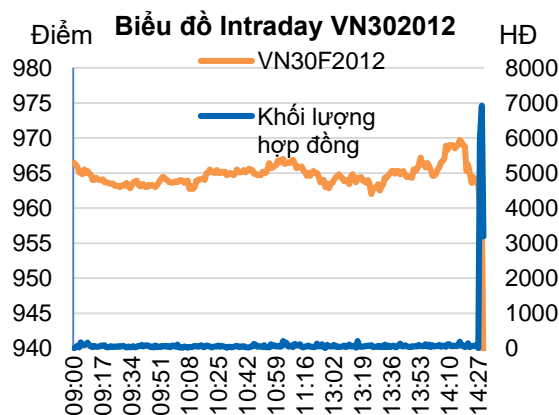
- Thị trường phái sinh (TTPS) tiếp diễn trạng thái giằng co với 4 HĐTL đóng cửa giảm từ 0.6-11.8 điểm. Basis spread tiếp tục co giạt trong phiên, đóng cửa 4 HĐTL đều ghi nhận mức âm từ 0.63-9.43 điểm.
- Dòng tiền trên TTPS giảm nhẹ với VN30F1M ghi nhận 127 nghìn HĐ giảm 17% so với phiên liền trước.

NHẬN ĐỊNH HĐTL VN30F1M

- Ở khung 30 phút, VN30F1M tiếp tục diễn biến rung lắc mạnh khi tiến lên vùng 970 điểm và đồ thị giá đang có xu hướng đi ngang. Theo đó, VN30F1M có thể kiểm tra lại vùng 957-959 điểm. Đồ thị giá nhiều khả năng vẫn đang tích lũy dạng sideway-up ở sóng 4 theo mẫu hình sóng Elliott.
- Ở khung Daily, vùng 972-974 điểm sẽ là vùng kháng cự mạnh cho VN30F1M tương ứng đường trendline kháng cự.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	Vị thế Long được mở ở vùng 957-959 điểm, dừng lỗ 955 điểm và chốt lời ở vùng 965-968. Vị thế Short lướt ngắn trong phiên có thể xem xét khi giá tiến lên khu vực 968 điểm.
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	Nắm giữ vị thế Long và chốt lời ở vùng mục tiêu 972-974 điểm, dừng lỗ khi giá xuyên thủng 953 điểm.



Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

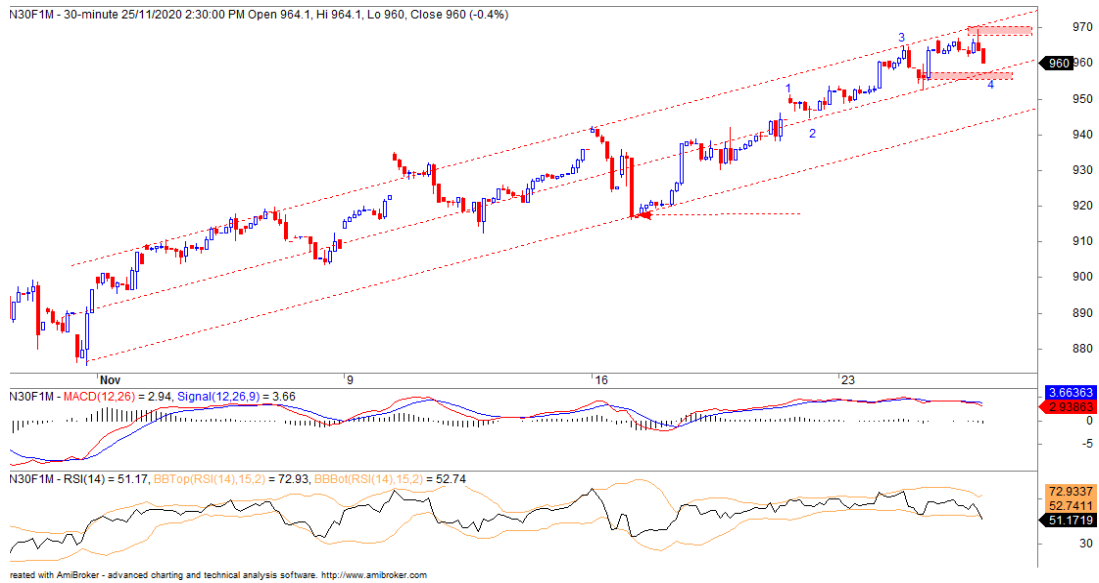
Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880



We Create Fortune

ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

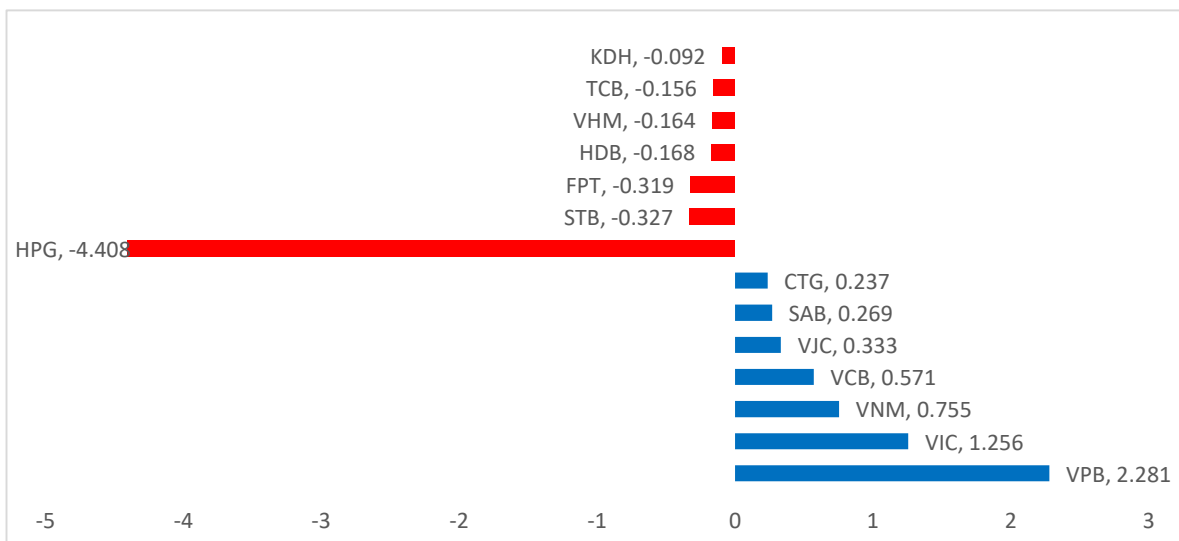


	VN30F2012-Daily	VN30F2012-30M
Xu hướng	TĂNG	TĂNG
Hỗ trợ 1	930	959
Hỗ trợ 2	900	957
Kháng cự 1	974	970
Kháng cự 2	1000	972

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

Chỉ số VN30-Index giằng co khi tiến lên vùng 965 điểm. HPG lấy đi 4.4 điểm của chỉ số và đây là mã có mức giảm đáng chú ý nhất trong rổ chỉ số. Ở chiều tăng, VPB, VIC, VCB, VJC đóng vai trò đối trọng hỗ trợ chỉ số. Áp lực cung đang mạnh dần trong 2 phiên gần đây nhưng sự xoay vòng đà tăng ở các nhóm cổ phiếu vẫn đang là yếu tố hỗ trợ cho đà tăng giá cho chỉ số trong ngắn hạn.

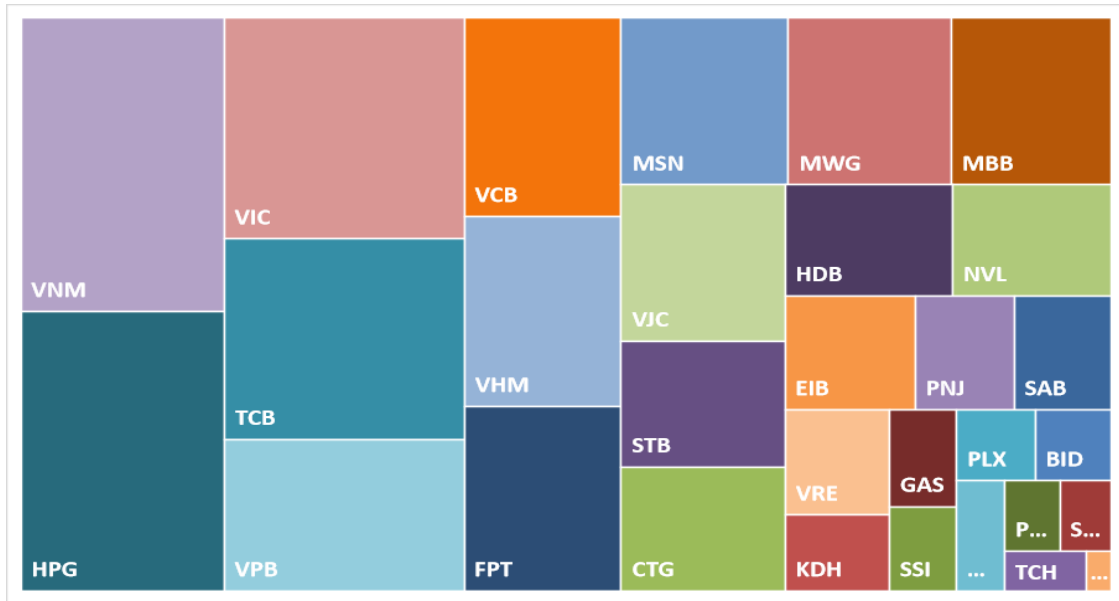
TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX





We Create **Fortune**

VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ CỔ PHIẾU VIC



GIÁ, KHỐI LƯỢNG VÀ HỖ MỜ QUA CÁC PHIÊN CỦA CÁC HĐTL

Ngày	VN30F2012	KLGD	Vị thế Mờ
25/11/2020	960.0	127,581	25,547
24/11/2020	964.0	153,972	25,547
23/11/2020	959.4	106,812	24,457
20/11/2020	952.4	90,552	17,905
19/11/2020	944.9	82,732	22,516
18/11/2020	936.0	146,005	22,516
17/11/2020	938.0	124,391	32,176
16/11/2020	916.9	183,716	38,480
13/11/2020	935.9	90,068	47,513

Ngày	VN30F2101	KLGD	Vị thế Mờ
25/11/2020	951.2	304	161
24/11/2020	963	351	161
23/11/2020	958.3	238	110
20/11/2020	954	507	87
19/11/2020	949.5	17,675	13,162
18/11/2020	944	9,713	8,324
17/11/2020	939.3	5,154	5,701
16/11/2020	920	4,619	3,636
13/11/2020	934.2	530	1,470



We Create **Fortune**

Ngày	VN30F2103	KLGD	Vị thế Mở
25/11/2020	957.1	42	368
24/11/2020	962.5	92	368
23/11/2020	960.0	44	394
20/11/2020	951.9	49	387
19/11/2020	887.0	302	1,065
18/11/2020	887.0	302	1,065
17/11/2020	887.0	302	1,065
16/11/2020	887.0	302	1,065
13/11/2020	887.0	302	1,065

Ngày	VN30F2106	KLGD	Vị thế Mở
25/11/2020	956.2	33	154
24/11/2020	956.8	104	154
23/11/2020	955	70	160
20/11/2020	953	49	172
19/11/2020	946	49	390
18/11/2020	942.9	77	377
17/11/2020	937	109	363
16/11/2020	918	114	374
13/11/2020	933	42	331



We Create Fortune

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.9%	41,300	166,109	19.4	2.1	1,747	17%	55,800	29,500
KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	1.2%	25,950	14,501	12.6	1.9	960	39%	26,950	16,667
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	3.3%	33,000	122,872	11.2	1.5	7,399	29%	33,500	16,600
TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	0.5%	20,150	7,118	7.0	1.4	7,861	5%	45,550	16,250
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.9%	50,400	61,428	73.9	3.0	793	16%	59,700	35,100
EIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	2.4%	17,250	21,208	24.8	1.3	321	30%	18,400	14,000
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	4.6%	55,200	43,272	13.0	2.9	2,146	49%	56,500	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	1.0%	82,700	158,284	17.4	3.4	925	3%	104,000	53,900
POW	Tổng Công ty Điện Lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.6%	9,860	23,091	14.5	0.8	5,154	9%	13,450	6,850
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	3.0%	25,400	31,895	7.4	1.5	2,322	18%	26,200	12,385
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	8.6%	35,600	117,953	11.0	2.2	16,536	33%	38,500	12,708
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	4.3%	19,450	53,938	6.5	1.2	7,784	23%	20,000	11,435
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	4.5%	82,300	96,676	39.8	4.7	2,422	34%	98,000	46,400
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	4.4%	112,000	50,692	13.2	3.3	1,008	49%	120,500	56,300
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	2.8%	61,400	60,546	10.5	2.4	1,372	5%	65,700	49,100
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	1.8%	76,200	17,154	16.6	3.5	940	49%	92,500	45,000
REE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	0.8%	45,900	14,231	10.0	1.3	452	49%	47,350	26,100
ROS	Công ty Cổ phần Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	0.2%	2,180	1,237		0.2	6,328	2%	25,100	2,050
SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	1.8%	192,200	123,254	30.4	6.2	107	63%	240,000	111,500
SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.6%	18,400	10,796	26.2	1.5	3,768	6%	22,700	11,600
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	0.9%	19,200	11,538	10.5	1.2	5,799	48%	19,300	9,569
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.3%	14,350	25,882	10.9	0.9	15,508	9%	14,800	7,120
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	7.7%	23,600	82,603	7.2	1.2	13,432	23%	24,950	14,000
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	5.1%	93,500	346,780	20.2	3.7	1,092	24%	95,000	56,600
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	4.7%	83,500	274,674	12.1	3.7	2,340	22%	94,100	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	8.6%	105,600	357,185	39.7	4.2	667	14%	116,300	68,000
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	4.1%	119,000	62,337	#N/A N/A	4.5	497	18%	148,800	93,200
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	9.7%	110,500	230,906	23.1	7.9	1,853	58%	112,600	69,750
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	6.0%	26,700	65,088	6.5	1.3	6,184	23%	29,300	16,000
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.8%	28,250	64,193	28.2	2.3	3,909	31%	35,350	16,900



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.